

Số: 154 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Danh mục đặt hàng nhiệm vụ Quỹ gen cấp Quốc gia  
xét giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2016**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 2 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BKHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BKHCN ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 18/2010/TT-BKHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia năm 2015;

Theo đề nghị của các Ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế - Kỹ thuật và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục đặt hàng nhiệm vụ quỹ gen cấp quốc gia “**Khai thác, phát triển nguồn gen lúa nếp địa phương chất lượng cao (Nếp**

**tan nhẹ, Khẩu nua nương) phục vụ sản xuất hàng hóa tại miền núi phía Bắc” để xét giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2016:**

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Văn phòng Các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ xét duyệt thuyết minh và Tổ thẩm định tài chính nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Noi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VT, Vụ KHTH.

**KT.BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khanh



**DANH MỤC NHIỆM VỤ QUÝ GEN CẤP QUỐC GIA ĐẶT HÀNG ĐỂ XÉT GIAO TRỰC TIẾP**  
**BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2016**

(Kèm theo Quyết định số 184/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

| STT | Tên nhiệm vụ                                                                                                                                    | Định hướng mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                     | Yêu cầu đối với kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phương thức tổ chức thực hiện                                                                  | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                                                                                                                                               | 3                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 5                                                                                              | 6       |
| 1.  | Khai thác, phát triển nguồn gen lúa nếp địa phương chất lượng cao (Nếp tan nhe, Khẩu nua nương) phục vụ sản xuất hàng hóa tại miền núi phía Bắc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phục tráng được giống lúa Nếp tan nhe và Khẩu nua nương;</li> <li>- Xây dựng quy trình canh tác, bảo quản cho các giống lúa.</li> <li>- Xây dựng được mô hình sản xuất lúa, gạo hàng hóa có hiệu quả kinh tế cao cho các giống lúa.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản mô tả tính trạng đặc trưng của giống lúa Nếp tan nhe và Khẩu nua nương;</li> <li>- Giống lúa Nếp tan nhe và Khẩu nua nương được phục tráng;</li> <li>- 02 quy trình phục tráng giống lúa;</li> <li>- Quy trình canh tác giống lúa Nếp tan nhe cho vùng Tây Bắc;</li> <li>- Quy trình canh tác giống lúa Khẩu nua nương cho vùng Đông Bắc;</li> <li>- 01 quy trình bảo quản, chế biến;</li> <li>- 300kg hạt siêu nguyên chủng/giống;</li> <li>- Mô hình sản xuất hàng hóa quy mô tối thiểu 50ha/giống, hiệu quả kinh tế tăng tối thiểu 15% so với giống chưa được phục tráng.</li> </ul> | Xét giao trực tiếp cho Trung tâm Tài nguyên thực vật – Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. |         |